

Số: 16 /2024/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 18 tháng 10 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định số lượng, mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 26

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;*

*Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định số lượng, mức chi hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định số lượng và mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Nhân viên y tế làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu ở thôn, khu dân cư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29

tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Số lượng, mức hỗ trợ hằng tháng**

1. Số lượng nhân viên y tế:

Mỗi thôn, khu dân cư được bố trí 01 nhân viên y tế.

2. Mức hỗ trợ hằng tháng:

a) Nhân viên y tế làm việc tại các thôn có dưới 350 hộ gia đình và các khu dân cư có dưới 500 hộ gia đình được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Nhân viên y tế làm việc tại các thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên và các khu dân cư có từ 500 hộ gia đình trở lên được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Khóa XVII, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh; Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để b/c)



**Lê Văn Hiệu**